

Số: 4861 /KH-UBND

*Bình Thuận, ngày 30 tháng 12 năm 2015*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.**

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử (gọi tắt là Nghị quyết 36a/NQ-CP) với nội dung như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Trong năm 2016 và năm 2017, tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

##### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2017:**

- Xây dựng, phê duyệt và triển khai giai đoạn đầu Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận;
- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, an toàn, đáp ứng nhu cầu hoạt động ứng dụng CNTT trong hệ thống cơ quan nhà nước;
- Tập trung triển khai nhanh các dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh và tích hợp lên Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Thực hiện kết nối, liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đến Văn phòng Chính phủ và tất cả các sở, ngành cấp tỉnh, đơn vị cấp huyện, cấp xã;

- Từng bước xây dựng, hình thành và phát triển hướng dịch vụ đối với hạ tầng, ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước.

## **II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

1. Triển khai dịch vụ hành chính công trực tuyến theo lộ trình đã được phê duyệt, đảm bảo 100% các dịch vụ hành chính công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 2. Đến hết năm 2017, khoảng 30 dịch vụ hành chính công phổ biến, liên quan nhiều tới người dân, doanh nghiệp được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4;

2. Có 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, kết nối liên thông văn bản trong cơ quan nhà nước từ cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh đến Văn phòng Chính phủ.

3. Có 100% các Sở, ngành cấp tỉnh triển khai ứng dụng phần mềm Một cửa điện tử liên thông; 100% các thủ tục hành chính (thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông) ứng dụng trên phần mềm một cửa điện tử liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã.

4. Rút ngắn thời gian, các bước xử lý đối với các thủ tục hành chính.

## **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Về hạ tầng:**

- Các Doanh nghiệp Viễn thông mở rộng mạng Internet băng rộng, quang hóa đến cấp xã;

- Hoàn thành mạng truyền số liệu chuyên dùng cáp quang đến cấp xã, đảm bảo hoạt động thông suốt, ổn định để triển khai các ứng dụng dùng chung của tỉnh;

- Triển khai ảo hóa Trung tâm Tích hợp dữ liệu, đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các ứng dụng và dữ liệu trong hệ thống.

### **2. Về ứng dụng:**

- Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh, đảm bảo cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, mức độ 3 theo lộ trình tại Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 21/5/2013 và Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Thành lập chuyên trang (môi trường điện tử) để người dân góp ý, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Cung cấp các văn bản chỉ đạo, điều hành (đã ký số) lên Trang/Cổng thông tin điện tử;

- Áp dụng ISO điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Xây dựng Dự án Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh Bình Thuận đến năm 2020 theo Kế hoạch số 1737/KH-UBND ngày 02/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh để xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Triển khai thuê dịch vụ cung cấp sản phẩm, giải pháp, thiết bị hạ tầng về CNTT; trước mắt, triển khai thuê dịch vụ đối với cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình;

- Rà soát, giảm thời gian xử lý, rút ngắn quy trình xử lý thủ tục hành chính.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Giao các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là các đơn vị):**

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết 36a /NQ-CP và nội dung Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức tại đơn vị, chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan khi triển khai các ứng dụng dùng chung trong quy mô cả nước.

- Lập kế hoạch, đề án, dự án triển khai cụ thể các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tích cực và chủ động trong việc chỉ đạo và trực tiếp sử dụng các phần mềm đã được đầu tư làm công cụ điều hành, tiến tới làm việc trên môi trường mạng, cải tiến qui trình xử lý nghiệp vụ, chỉ đạo rà soát để rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến tài nguyên, môi trường, đất đai, xây dựng, cấp phép trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này tại đơn vị mình. Trong đó chú ý tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT nói chung và các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này cho Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15 tháng 6 và ngày 01 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **2. Giao Văn phòng UBND tỉnh:**

- Báo cáo đề xuất Văn phòng Chính phủ việc kết nối liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với hệ thống Quản lý văn bản điều hành của Văn phòng Chính phủ. Hoàn thành tháng 01 năm 2016.

- Xây dựng kế hoạch mở rộng triển khai áp dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đến các cơ quan trực thuộc cấp sở, cấp huyện và các xã, phường, thị trấn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt trong quý I/2016.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy trình xử lý gửi, nhận văn bản, thực hiện ký số, liên thông, gửi nhận văn bản qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành...; tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Mở chuyên trang đối thoại giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp để cung cấp thông tin và giải đáp những yêu cầu của người dân, tạo kênh thông tin để tiếp nhận sự góp ý, giám sát của người dân; tham mưu UBND tỉnh phân công các sở, ngành, địa phương tiếp nhận xử lý, giải đáp những yêu cầu chính đáng của người dân (hoàn thành trước ngày 01/6/2016).

- Xây dựng phần mềm Quản lý công việc được giao để theo dõi kết quả chỉ đạo, giao nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 24/6/2015 (hoàn thành trước ngày 01/6/2016).

## **3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết 36a/NQ-CP.

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, lập dự án “Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh” theo Kế hoạch số 1737/KH-UBND ngày 02/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, trình phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan mở rộng hoàn thiện hệ thống phần mềm một cửa điện tử liên thông 3 cấp xã - huyện - tỉnh (sở, ngành) (hoàn thành trước ngày 01/01/2017).

- Xây dựng hệ thống phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh đảm bảo theo lộ trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tích hợp lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng dịch vụ công trực tuyến Quốc gia.

- Trên cơ sở Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về việc thực hiện thuê dịch vụ CNTT trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đủ kinh phí cho việc triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh hàng năm.

- Chủ trì rà soát, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT ở các cơ quan, đơn vị để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về CNTT, an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

#### **4. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:**

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc sử dụng kinh phí khoa học công nghệ hàng năm của tỉnh chi cho công tác ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất Kế hoạch triển khai ISO điện tử trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (hoàn thành trước ngày 01/6/2016).

#### **5. Giao Sở Nội vụ:**

- Phối hợp Sở Tư pháp nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về rút ngắn thời gian xử lý, giảm các công đoạn, các bước xử lý thủ tục hành chính phù hợp với tình hình của địa phương và qui định của trung ương.



- Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chí cụ thể về kết quả ứng dụng CNTT của các cơ quan, đơn vị, địa phương vào tiêu chí đánh giá thi đua - khen thưởng hàng năm của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong cơ chế một cửa, một cửa điện tử liên thông tại các cơ quan hành chính của tỉnh.

#### **6. Giao Sở Tài chính, Sở Kế hoạch Đầu tư:**

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận hàng năm./.

#### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan HCSN thuộc Trung ương;
- Chánh, PVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TTTT, Tùng.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Tâm**